

Số: 30 /QĐ-DTNT TL

Tân Lạc, ngày 10 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy chế dân chủ Trường PT DTNT
THCS&THPT huyện Tân Lạc năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PT DTNT THCS&THPT HUYỆN TÂN LẠC

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Công văn số 156/SGD&ĐT-VP ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Sở GD&ĐT Hoà Bình về việc thực hiện quy chế dân chủ ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo thực hiện dân chủ ở trường PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế dân chủ Trường PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc năm 2025.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây đã ban hành về việc ban hành Quy chế dân chủ của trường PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc;

Điều 3: Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Hải Yến

QUY CHẾ DÂN CHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /QĐ-THPT ngày 10 /02/2025 của Hiệu trưởng Trường PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện tốt nhất có hiệu quả nhất những điều Luật giáo dục quy định theo phương châm “Dân biết, dân bàn dân làm, dân kiểm tra” trong các hoạt động của nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; đảm bảo cho mọi công dân, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến xây dựng sự nghiệp giáo dục, làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân, vì dân

2. Phát huy quyền làm chủ trong nhà trường và huy động tiềm năng, trí tuệ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh theo luật định, góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng; Thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng điều hành, quản lý và phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế dân chủ trường PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trường hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1: Trách nhiệm của Hiệu trưởng

Điều 4. Hiệu trưởng là người do cơ quan Quản lý Nhà nước có thẩm quyền bổ nhiệm, chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động của nhà trường. Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Quản lý, điều hành mọi hoạt động của nhà trường và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về các hoạt động của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện các quy định về trách nhiệm nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy chế.

3. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến, phản ánh của cá nhân, tổ chức đoàn thể trong nhà trường và có biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước, theo nội quy, quy chế cơ quan phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao cho Hiệu trưởng.

4. Thực hiện điều hành hội họp đúng theo quy định: Hội giao ban, liên tịch, Hội đồng trường, Hội nghị CCVC...

5. Thực hiện công khai theo quy định tại thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT Quy định về khai đối trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công khai theo Điều 9, Điều 10 Thông tư

11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

6. Gương mẫu đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong nhà trường: cửa quyền, sách nhiễu, làm trái nguyên tắc và các biểu hiện không dân chủ khác.

7. Thực hiện nghiêm túc quy tắc tập trung dân chủ trong quản lý nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong nhà trường, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của nhà trường.

8. Bảo vệ giữ gìn uy tín nhà trường

9. Hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra cấp dưới trực tiếp trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao.

10. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị Cán bộ, viên chức theo quy định.

Điều 5. Những việc HT phải lấy ý kiến góp tham gia góp ý xây dựng của các cá nhân hoặc các tổ chức, đoàn thể trong trường trước khi quyết định

5.1. Những việc Hiệu trưởng phải lấy ý kiến góp tham gia góp ý xây dựng

1. Kế hoạch phát triển toàn diện, tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của nhà trường trong năm học

2. Quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường.

3. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CB, GV, NV

4. Các hoạt động dịch vụ của trường

5. Các biện pháp cải cách hành chính, các biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm và lễ lối làm việc, xây dựng NQ, QC nhà trường

6. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

7. Các báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ trong năm học

5.2. Hình thức tổ chức lấy ý kiến

1. Tổ chức đối thoại trực tiếp với Phụ huynh từ 02 đến 03 lần/01 năm; Tổ chức đối thoại trực tiếp với CBGVNV 01 lần /01 tháng; Tổ chức đối thoại trực tiếp với học sinh 01 lần/tháng.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia ý kiến trực tiếp hoặc gián tiếp với Hiệu trưởng, với các thành viên ban giám hiệu và người phụ trách các lĩnh vực công tác.

3. Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hoặc hội họp hàng tháng, thông qua các giờ sinh hoạt, các giờ chào cờ hàng tuần.

4. Tham gia ý kiến bằng văn bản góp ý, đề nghị, kiến nghị.

Mục 2

Trách nhiệm của nhà trường, các tổ chuyên môn, đoàn thể, tổ chức trong nhà trường

Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường

Hiệu trưởng thực hiện hoặc phân công cho cấp dưới thực hiện những việc sau:

1. Phổ biến ngay từ đầu năm học kế hoạch năm học và những nội dung liên quan đến trách nhiệm của học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. phân công vị trí việc làm tới từng thành viên trong nhà trường.

2. Công khai những quy định về tuyển sinh, nội quy, quy chế, học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật.

- Điều 34 - 38 Điều lệ trường trung học đối với học sinh.

- Điều 26 - 32 Điều lệ trường trung học đối với giáo viên.

3. Định kỳ ít nhất trong một năm học có 3 lần (đầu năm học, kết thúc kì I và cuối năm học) tổ chức Hội nghị các bậc cha mẹ học sinh để thông báo kế hoạch và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học, triển khai TT 55 và Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; đối thoại, lắng nghe, tuyên truyền để tăng cường trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình của người học, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

4. Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ của lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của học sinh và các bậc cha mẹ học sinh để phản ánh cho hiệu trưởng.

5. Kịp thời thông báo những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người học, nhà giáo, cán bộ, công chức trong nhà trường.

6. Đặt hòm thư góp ý và thực hiện hình thức góp ý trực tiếp để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.

7. Giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định

Điều 7. Trách nhiệm của tổ

1. Tham mưu, đề xuất, những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của Quy chế này.

2. Chấp hành và tổ chức triển khai thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong nhà trường.

3. Thực hiện nghiêm túc lễ lới làm việc trong nhà trường; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và những qui định của Luật Giáo dục, Điều 14, 15 Điều lệ trường trung học phổ thông và Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/3/2023 Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông Dân tộc nội trú.

Điều 8. Trách nhiệm của các đoàn thể trong nhà trường

Người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể, tổ chuyên môn trong trường là người đại diện cho tổ chức, đoàn thể có trách nhiệm:

1. Tham mưu, đề xuất, những biện pháp giúp hiệu trưởng trong việc tổ chức thực hiện tốt những quy định của Quy chế này.

2. Phối hợp với nhà trường trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể; dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

4. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng; phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Mục 3

Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

Điều 9. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có trách nhiệm:

1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục và pháp lệnh cán bộ, công chức; Điều lệ nhà trường phổ thông và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông Dân tộc nội trú.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình; nghiêm chỉnh chấp hành những quy định của nhà trường; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử và những việc không được làm theo quy định của pháp luật. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục; Điều lệ trường THPT; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông Dân tộc nội trú; có nếp sống lành mạnh, trung thực, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Tôn trọng đồng nghiệp, tôn trọng học sinh, bảo vệ uy tín nhà trường. Không lợi dụng dân chủ để có hành động, phát biểu sai trái không đúng nơi, đúng lúc làm ảnh hưởng đến uy tín đến tập thể, cá nhân và hoạt động của nhà trường.

3. Cán bộ, GV, nhân viên chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp, trước Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Có quyền trình bày ý kiến, đề xuất các giải pháp đối với các công việc của nhà trường thuộc phạm vi và trách nhiệm của mình khác với ý kiến người phụ trách trực tiếp nhưng vẫn phải tôn trọng chấp hành sự chỉ đạo của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp trên. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ; được quyền góp ý, xây dựng với mọi thành viên trong trường làm cho nội bộ nhà trường trong sạch vững mạnh, ngày càng phát triển.

5. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng văn bản, đề án của nhà trường khi có yêu cầu.

6. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường. Kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường.

7. Thực hiện đúng những quy định trong Luật Công chức, Viên chức, Luật phòng chống tham nhũng.

8. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, cán bộ công chức; tôn trọng đồng nghiệp và người học; bảo vệ uy tín của nhà trường.

Mục 4

Những việc Hiệu trưởng phải công khai, hình thức và thời điểm công khai

Điều 10. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của cơ sở giáo dục;

- b) Các nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục;
- c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của cơ sở giáo dục;
- d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của cơ sở giáo dục;
- đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;
- e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ sở giáo dục đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;
- g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong cơ sở giáo dục;
- h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động quy định tại Điều 11 của Thông tư này;
- i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ sở giáo dục.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật:

- a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;
- b) Tất cả các quy định của cơ sở giáo dục liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;
- c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 11. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

- a) Niêm yết tại trường;
- b) Thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của cơ sở giáo dục; thông báo tại đối thoại của cơ sở giáo dục;
- c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

d) Thông báo cho trưởng các đơn vị trực thuộc và thuộc cơ sở giáo dục và yêu cầu đơn vị thông báo đến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động làm việc trong các đơn vị đó;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở giáo dục;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được cơ sở giáo dục công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ sở giáo dục thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được cơ sở giáo dục công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Điều 11. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, các cơ quan, đơn vị áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

- a) Niêm yết tại cơ quan, đơn vị;
- b) Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị;
- c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức;
- d) Thông báo cho người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các bộ phận đó;
- đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị;
- e) Đăng trên trang thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị.

2. Thời hạn công khai:

Chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ quan, đơn vị thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Mục 5

Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia ý kiến, Hiệu trưởng quyết định

Điều 12. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.
2. Kế hoạch công tác hàng năm của nhà trường.
3. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.
7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức.
8. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

Điều 13. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, các cơ quan, đơn vị áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến.

Mục 6

Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên giám sát, kiểm tra

Điều 14. Những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan, đơn vị.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Hình thức giám sát, kiểm tra

Cơ quan, đơn vị tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị.
3. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

Mục 7

Trách nhiệm của học sinh, cha mẹ học sinh và những việc học sinh, cha mẹ học sinh được biết và tham gia ý kiến

Điều 16. Trách nhiệm của cha mẹ học sinh và BDD cha mẹ học sinh trong nhà trường.

Ban đại diện cha mẹ học sinh có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

1. Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh (như: kỉ luật học sinh, quản lí trong và ngoài giờ học...).

2. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định (như: đóng góp học phí, miễn giảm theo chế độ chính sách...).

3. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hoá giáo dục ở địa phương (như: tham gia vào các hoạt động giáo dục, đóng góp hỗ trợ thêm CSVC, bổ sung các nhu cầu cần thiết cho dạy học, nhu cầu cần thiết cho bản thân học sinh...).

Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với lãnh đạo nhà trường, với giáo viên, nhân viên hoặc thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

Điều 17. Những việc học sinh & cha mẹ học sinh được biết

1. Những chủ trương, chế độ, chính sách của nhà nước, của ngành liên quan đến học sinh và những quy định của nhà trường đối với học sinh

2. Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch GD, học tập, hướng nghiệp... hàng kỳ, năm.

3. Những thông tin có liên quan đến quá trình, kết quả học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.

4. Chủ trương, kế hoạch tổ chức cho người học phấn đấu gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Điều 18. Những việc học sinh, cha mẹ học sinh được tham gia ý kiến

1. Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến người học.

2. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác có liên quan đến người học.

3. Việc tổ chức giảng dạy, học tập có liên quan đến người học.

Điều 19. Hình thức để học sinh, cha mẹ học sinh tham gia ý kiến

1. Niêm yết công khai những quy định về tuyển sinh, nội quy, quy chế, khen thưởng, kỷ luật và các kế hoạch của nhà trường có liên quan đến học sinh.

2. Thông qua hội nghị CMHS để thông báo kế hoạch, nhiệm vụ năm học; thông báo kết quả rèn luyện của học sinh và thống nhất sự phối hợp của cha mẹ học sinh với nhà trường trong công tác GD học sinh.

3. GVCN tổ chức thực hiện dân chủ tại lớp chủ nhiệm, thường xuyên tiếp thu, tổng hợp ý kiến của học sinh và cha mẹ HS phối hợp với nhà trường để giải đáp.

4. Thông qua hòm thư góp ý, hệ thống tin nhắn điện tử VnEdu hoặc các hình thức khác.

CHƯƠNG III

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG, GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI CƠ QUAN QUẢN LÝ CÁC CẤP

Điều 20. Trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để công dân, cơ quan, tổ chức biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý; chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của cơ quan, đơn vị cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị hàng tuần mở hòm thư góp ý, nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị để đề ra những biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

4. Thông báo để công dân, tổ chức của địa phương biết và tham gia đóng góp ý kiến đối với những chương trình, dự án do cơ quan, đơn vị xây dựng hoặc tổ chức thực hiện có liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đó.

5. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 21. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, cán bộ, công chức, viên chức phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Cán bộ, công chức, viên chức không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì cán bộ, công chức, viên chức phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải

có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

Điều 22. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan, đơn vị cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị cơ quan, đơn vị cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, đơn vị cấp trên tình hình công tác của cơ quan, đơn vị mình theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, đơn vị cấp trên phải khách quan, trung thực.

Điều 23. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với các cá nhân, tổ chức trong nhà trường.

1. Thông báo cho các cá nhân, tổ chức trong nhà trường những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị cấp dưới; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các cá nhân, tổ chức trong nhà trường và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của các cá nhân, tổ chức trong nhà trường nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của các cá nhân, tổ chức trong nhà trường; định kỳ làm việc với các cá nhân, tổ chức trong nhà trường. Khi các cá nhân, tổ chức trong nhà trường đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử các Phó HT trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của các cá nhân, tổ chức trong nhà trường; phải xử lý nghiêm khắc những cán bộ, công chức, viên chức báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

Điều 24. Quan hệ giữa nhà trường với ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường theo đúng quy định

2. Tổ chức hoạt động theo Thông tư 55/2011/BGD-ĐT ngày 22/11/2011 Thông tư ban hành Điều lệ hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Điều 25. Quan hệ giữa nhà trường với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền địa phương các cấp để phối hợp công tác giáo dục trong nhà trường, công tác quản lý cán bộ giáo viên và chăm lo quyền lợi học tập của người học, người lao động.

Điều 26. Quan hệ giữa nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và chính xác.
2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục đề cấp trên xem xét giải quyết.
3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong việc quản lý chỉ đạo của cấp trên, góp ý phê bình đối với cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của trường PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc có nhiệm vụ thực hiện quy chế này, thực hiện tốt sẽ được khen thưởng, vi phạm quy chế này sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Điều 28. Quy chế dân chủ trong nhà trường được xem xét, sửa đổi bổ sung theo quy định của pháp luật có liên quan và Nghị quyết của Hội nghị Cán bộ viên chức hàng năm.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Phúc

Bùi Thị Hải Yến

